

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 94/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Phạm Văn H**, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp H, xã B X, thị xã G C, tỉnh T G.

- *Bị đơn:* **Phùng Thị Th**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Ấp H, xã B X, thị xã G C, tỉnh T G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phùng Thị Th có nghĩa vụ trả cho anh Phạm Văn H số tiền còn nợ là 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*). Thời gian trả vào ngày 15/7/2019 là hoàn tất nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

- **Chị** Phùng Thị Th nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.000.000 đồng nhưng chị có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân nên chị được giảm $\frac{1}{2}$ án phí. Như vậy, chị Th còn phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm ngàn đồng*).

- **Anh Phạm Văn H nộp số tiền án phí** dân sự sơ thẩm **là** 9.000.000 đồng

nhưng anh có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân nên anh được giảm $\frac{1}{2}$ án phí, anh H còn phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.500.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.000.000 đồng theo biên lai số 43168 ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. **Hoàn lại anh Phạm Văn H số tiền chênh lệch là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng).**

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Bích Liễu